

DANH SÁCH HỌC SINH THI HỌC KỲ I - KHỐI 12 - PHÒNG C2.2
NĂM HỌC 2019-2020

STT	HỌ VÀ TÊN HS	Lớp	SBD	Ghi chú
1	Nguyễn Hoàng An	12A1	120001	
2	Lưu Huệ Ánh	12A1	120002	
3	Nguyễn Hoàng Bình	12A1	120003	
4	Nguyễn Thanh Bình	12A1	120004	
5	Nguyễn Tiến Chương	12A1	120005	
6	Bùi Chí Cường	12A1	120006	
7	Trần Mạnh Cường	12A1	120007	
8	Phạm Trọng Đại	12A1	120008	
9	Nguyễn Thành Đạt	12A1	120009	
10	Nguyễn Ngọc Hân	12A1	120010	
11	Trần Hoàng Huy	12A1	120011	
12	Tạ Duy Khánh	12A1	120012	
13	Tạ Anh Kiệt	12A1	120013	
14	Nguyễn Văn Lý	12A1	120014	
15	Nguyễn Hoàng Kim Ngân	12A1	120015	
16	Khưu Trọng Nghĩa	12A1	120016	
17	Mai Hữu Nghĩa	12A1	120017	

DANH SÁCH HỌC SINH THI HỌC KỲ I - KHỐI 12 - PHÒNG C2.3
NĂM HỌC 2019-2020

STT	HỌ VÀ TÊN HS	Lớp	SBD	Ghi chú
1	Nguyễn Thị Ngọc	12A1	120018	
2	Đào Trần Nhất	12A1	120019	
3	Võ Long Nhật	12A1	120020	
4	Nguyễn Thịnh Phát	12A1	120021	
5	Huỳnh Trọng Phước	12A1	120022	
6	Trịnh Gia Quy	12A1	120023	
7	Hứa Minh Thành	12A1	120024	
8	Nguyễn Minh Thuận	12A1	120025	
9	Nguyễn Thị Thu Thúy	12A1	120026	
10	Huỳnh Kim Thủy	12A1	120027	
11	Phạm Công Tiền	12A1	120028	
12	Phạm Trọng Tính	12A1	120029	
13	Nguyễn Trần Minh Trí	12A1	120030	
14	Nguyễn Bá Quốc Trung	12A1	120031	
15	Lê Quốc Trưởng	12A1	120032	
16	Nguyễn Văn Minh Tuấn	12A1	120033	
17	Nguyễn Thị Tuyết Nhung	12A1	120034	

DANH SÁCH HỌC SINH THI HỌC KỲ I - KHỐI 12 - PHÒNG C1.3
NĂM HỌC 2019-2020

STT	HỌ VÀ TÊN HS	Lớp	SBD	Ghi chú
1	Đào Trần Phương Anh	12A2	120035	
2	Hồ Lê Gia Bảo	12A2	120036	
3	Lê Hoàng Ngọc Bích	12A2	120037	
4	Phan Ngọc Diệp	12A2	120038	
5	Lê Thị Thu Dung	12A3	120039	
6	Trần Thị Mỹ Duyên	12A2	120040	
7	Nguyễn Thành Đạt	12A2	120041	
8	Phạm Trần Tân Định	12A2	120042	
9	Trần Dương Bảo Gia	12A3	120043	
10	Phan Thị Thu Hà	12A3	120044	
11	Nguyễn Thị Hằng	12A3	120045	
12	Nguyễn Thị Kim Hiền	12A3	120046	
13	Trần Thị Phước Hiền	12A3	120047	
14	Vương Minh Hiếu	12A2	120048	
15	Đỗ Mạnh Hoài	12A3	120049	
16	Lê Huy Hoàng	12A2	120050	
17	Bùi Thị Kim Huệ	12A3	120051	
18	Huỳnh Thị Cẩm Hương	12A2	120052	
19	Phan Thị Quê Hương	12A2	120053	
20	Hứa Nhựt Kha	12A3	120054	
21	Lê Tấn Kiệt	12A3	120055	
22	Dương Hữu Luân	12A3	120056	

DANH SÁCH HỌC SINH THI HỌC KỲ I - KHỐI 12 - PHÒNG C1.4
NĂM HỌC 2019-2020

STT	HỌ VÀ TÊN HS	Lớp	SBD	Ghi chú
1	Đặng Thanh Lục	12A3	120057	
2	Đỗ Trà Mi	12A3	120058	
3	Võ Ngọc My	12A2	120059	
4	Triệu Tiên Mỹ	12A3	120060	
5	Nguyễn Chí Nguyễn	12A3	120061	
6	Dương Thành Nhân	12A2	120062	
7	Nguyễn Hoàng Nhân	12A2	120063	
8	Nguyễn Ngọc Quỳnh Như	12A2	120064	
9	Nguyễn Thị Quỳnh Như	12A3	120065	
10	Lương Hồng Nhựt	12A3	120066	
11	Châu Nhật Phát	12A3	120067	
12	Lê Thị Diễm Phúc	12A2	120068	
13	Châu Như Phương	12A2	120069	
14	Nguyễn Vinh Quan	12A2	120070	
15	Phạm Ngọc Phương Quang	12A3	120071	
16	Nguyễn Văn Quận	12A2	120072	
17	Phạm Nguyễn Thanh Quốc	12A2	120073	
18	Nguyễn Thị Tú Quyên	12A2	120074	
19	Lâm Mai Quỳnh	12A3	120075	
20	Nguyễn Thanh Sơn	12A3	120076	
21	Trịnh Hoàng Sơn	12A3	120077	
22	Nguyễn Thị Tuyết Sương	12A2	120078	

DANH SÁCH HỌC SINH THI HỌC KỲ I - KHỐI 12 - PHÒNG C2.1
NĂM HỌC 2019-2020

STT	HỌ VÀ TÊN HS	Lớp	SBD	Ghi chú
1	Phạm Mai Thái Tài	12A2	120079	
2	Võ Đình Thanh	12A2	120080	
3	Phan Thị Thu Thảo	12A2	120081	
4	Đỗ Thành Thắng	12A2	120082	
5	Nguyễn Dương Minh Thiên	12A2	120083	
6	Đào Phạm Anh Thư	12A3	120084	
7	Hà Ngọc Minh Thư	12A3	120085	
8	Trần Ngọc Anh Thư	12A2	120086	
9	Nguyễn Lại Quỳnh Thương	12A2	120087	
10	Võ Hoàng Minh Tiến	12A2	120088	
11	Nguyễn Bích Trâm	12A2	120089	
12	Bùi Thị Thanh Trúc	12A3	120090	
13	Nguyễn Đình Trung	12A3	120091	
14	Nguyễn Văn Trung	12A2	120092	
15	Hầu Nguyễn Thanh Tuấn	12A3	120093	
16	Trịnh Minh Tuấn	12A3	120094	
17	Trần Hoàng Vũ	12A2	120095	
18	Huỳnh Ngọc Tường Vy	12A3	120096	
19	Lê Nguyễn Kiều Vy	12A3	120097	
20	Phạm Thị Ngọc Xinh	12A3	120098	
21	Bùi Thị Hải Yến	12A3	120099	